

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **65/2018/HS-ST**
Ngày: 26-6-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phạm Đình Nam**.

2. Bà **Nguyễn Thị Thủy**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Phương Dung** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2018/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH T, sinh năm 1997, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Số 2890 ấp K, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Số 2890 ấp K, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Ngọc N, sinh năm: 1986 *(Đã chết)*

Nơi cư trú: Tổ 12, thôn 2A, xã ĐH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

- Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Ngọc N:

Chị **Vũ Thị Lan P**, sinh năm: 1986, là vợ của anh N.

Nơi cư trú: Tổ 12, thôn 2A, xã ĐH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận, làm đại diện theo ủy quyền lập ngày 07-12-2017. *(Vắng mặt)*

2. Anh **Trần S**, sinh năm: 1981.

Nơi cư trú: Tổ 9, thôn 2B, xã ĐH, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận. (*Vắng mặt*)
- Bị đơn dân sự:

Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm: 1973.

Nơi cư trú: Số 2890 ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 15 phút, ngày 18-11-2017, Nguyễn Thanh T có giấy phép lái xe mô tô số 750154021085, hạng A1, Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 11-11-2015, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, mang biển số 60B5-366.03 lưu thông theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi Bình Thuận trên làn đường dành cho xe thô sơ bên phải theo chiều đi của mình. Khi lưu thông đến Km 1799+200m Quốc lộ 1A, thuộc ấp K, xã X, T dừng xe lại, quan sát và chuyển hướng từ phải qua trái đường Quốc lộ 1A để vào nhà. Khi điều khiển xe đi đến giữa làn đường xe cơ giới phía bên phải theo hướng từ Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh thì xe mô tô của T điều khiển đã va chạm vào xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, mang biển số 86B8-293.98 do anh Nguyễn Ngọc N điều khiển chở theo sau anh Trần S đang lưu thông trên làn đường dành cho xe cơ giới bên phải (theo hướng Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh) gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Nguyễn Ngọc N bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu và chết lúc 23 giờ 32 phút ngày 20-11-2017 tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai; anh Trần S bị thương tích nhẹ điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh xuất viện ngày 22-11-2017, anh từ chối giám định thương tích; Nguyễn Thanh T bị thương nhẹ.

Tại Bản giám định pháp y về tử thi số 730/PC54-KLGDPY ngày 05-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Ngọc N là: Chấn thương sọ não nặng, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết não-màng não, dập não.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của anh Nguyễn Ngọc N là 28,33mmol/l = 130,54mg/100ml.

Quá trình điều tra xác định:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng rải nhựa nhẵn, chiều rộng mặt đường 12m, ở giữa có vạch sơn đứt khúc màu vàng (vạch tim đường) phân chia thành hai luồng xe lưu thông ngược chiều nhau; Mỗi bên có một làn đường

dành cho xe không có động cơ rộng 2,5m, giữa hai làn có vạch sơn phân làn không liên tục. Có đường nhánh bên trái (hướng Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh) là hướng đi đường Việt Kiều 1, rộng 5m, bên phải đường (hướng Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh) có lề đất rộng 1,4m và hệ thống mương thoát nước rộng 1,6m.

- Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn hướng lưu thông Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh làm chuẩn, được thể hiện như sau:

Xe mô tô mang biển số 60B5-366.03 ngã qua trái trên làn đường dành cho xe có động cơ bên phải, đầu xe chệch về hướng Bình Thuận và lề đường bên phải, đuôi xe chệch về hướng Thành phố Hồ Chí Minh và vạch tim đường, trục bánh trước cách vạch tim đường 2,25m, trục bánh sau cách vạch tim đường 1,4m;

Vết cày xe mô tô mang biển số 60B5-366.03 không liên tục rõ nét, dài 7,7m trên làn đường dành cho xe có động cơ bên phải, đầu vết cày hướng đi Bình Thuận và cách vạch tim đường 2,4m, cuối vết cày ngay dưới xe mô tô mang biển số 60B5-366.03;

Vết ma sát cao su (hai đường thẳng song song) xe mô tô mang biển số 60B5-366.03 dài 0,6m trên làn đường dành cho xe có động cơ bên phải, đầu vết ma sát hướng đi Bình Thuận và cách vạch tim đường 2,8m, cuối vết ma sát hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh, cách vạch tim đường 3,1m và cách đầu vết cày xe mô tô mang biển số 60B5-366.03 về hướng đi Bình Thuận 1,3m;

Xe mô tô mang biển số 86B8-293.98 dựng đứng dưới mương thoát nước bên phải, đầu xe hướng đi Bình Thuận, đuôi xe hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh, trục bánh trước cách vạch tim đường 8,3m, cách trục bánh sau xe mô tô mang biển số 60B5-366.03 hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh 22,9m và cách cột mốc Km 1799+200m về hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh 4,5m, trục bánh sau cách vạch tim đường 8,3m;

Vết cày xe mô tô mang biển số 86B8-293.98 không liên tục rõ nét, dài 28,6m, đầu vết cày hướng đi Bình Thuận trên làn đường dành cho xe không có động cơ bên phải, cách vạch tim đường 3,6m và cách đầu vết xe cày xe mô tô mang biển số 60B5-366.03 về hướng đi Bình Thuận 1,4m; cuối vết cày hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh trên đường nhánh Khu 6 bên phải đường, cách vạch tim đường 8,3m và cách trục bánh trước xe mô tô mang biển số 86B8-293.98 về hướng đi Bình Thuận 4,5m;

Vết ma sát cao su xe mô tô mang biển số 86B8-293.98 trên làn đường dành cho xe có động cơ bên phải, cong dài 1,1m; đầu vết ma sát hướng đi Bình Thuận, cách vạch tim đường 3,1m; cuối vết ma sát hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh,

cách vạch tim đường 3,5m và cách đầu vết cày xe mô tô mang biển số 86B8-293.98 về hướng đi Bình Thuận 1,9m.

- Vị trí điểm va chạm trên phương tiện và điểm dừng trên đường:

Điểm va chạm trên phương tiện là phần đầu bên phải xe mô tô mang biển số 60B5-066.03 với phần đầu xe mô tô mang biển số 86B8-293.98.

Điểm dừng trên đường: Trên làn đường dành cho xe cơ giới bên phải (tính theo hướng Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh) được xác định bằng dấu vết ma sát cao su xe mô tô mang biển số 86B8-293.98, đầu vết ma sát cách vạch tim đường 3,1m.

Bản cáo trạng số **64/CT-VKSXL-HS** ngày 26-4-2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Thanh T về tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thanh T về tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu; do lỗi vô ý, bị hại có lỗi là: Điều khiển xe mô tô trong máu có nồng độ cồn vượt quá giới hạn cho phép (130,54mg/100ml > 50mg/100ml); đại diện người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 202, Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ **10** đến **12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách nhân đôi mức án.

Ý kiến của chị Vũ Thị Lan P là đại diện cho bị hại Nguyễn Ngọc N: Không có yêu cầu gì.

Ý kiến của bị hại anh Trần S: Từ chối giám định thương tật và không có yêu cầu gì.

Ý kiến của bị đơn dân sự bà Nguyễn Thị B: Không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, bị cáo là sinh viên, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại, đại diện người bị hại; bị đơn dân sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 21 giờ 15 phút, ngày 18-11-2017, tại Km 1799+200m Quốc lộ 1A, thuộc ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, mang biển số 60B5-366.03 lưu thông theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi Bình Thuận, chuyển hướng qua đường không đảm bảo an toàn đã xảy ra va chạm với xe mô tô mang biển số 86B8-293.98 do anh Nguyễn Ngọc N điều khiển chở anh Trần S lưu thông theo hướng từ Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh trên làn đường dành cho xe cơ giới, gây tai nạn. Điểm va chạm thuộc phần đầu bên phải xe mô tô mang biển số 60B5-366.03 với phần đầu xe mô tô mang biển số 86B8-293.98.

Hành vi điều khiển xe mô tô của Nguyễn Thanh T đã vi phạm vào Khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ là: *“Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”*.

Hậu quả: Anh Nguyễn Ngọc N bị thương nặng và chết tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* theo Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng anh Nguyễn Ngọc N nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt*: Bị cáo không có tình tiết định khung hình phạt, nên bị xét xử tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; lỗi vô ý; nhân thân chưa tiền án, tiền sự; là sinh viên; người bị hại có lỗi là: Điều khiển xe mô tô trong máu có nồng độ cồn vượt quá giới hạn cho phép ($130,54\text{mg}/100\text{ml} > 50\text{mg}/100\text{ml}$), không làm chủ được tốc độ nên mới xảy ra tai nạn; đại diện người bị hại (chị Vũ Thị Lan P) và bị hại (anh Trần S) xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình quản lý giáo dục để bị cáo tự cải tạo, sửa chữa việc sai sót đã xảy ra cũng đủ răn đe bị cáo và để giáo dục phòng ngừa chung.

[5] *Về dân sự*:

Chị Vũ Thị Lan P là đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Ngọc N, không yêu cầu bồi sung nên không xem xét giải quyết.

Anh Trần S bị thương tích nhẹ, từ chối giám định thương tật và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*:

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Xử phạt: Nguyễn Thanh T – 08 tháng (Tám tháng) tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01 năm 4 tháng (Một năm bốn tháng)**, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; bị hại, đại diện hợp pháp bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã X;
- Bị cáo; - Các đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Anh Dũng